

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các công bố trước đây về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ có liên quan hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPCP (Cục KSTTHC);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cổng TTĐT Bộ XD;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Anh Tuấn

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ XÂY DỰNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 997/QĐ-BXD ngày 02 tháng 7 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính do địa phương giải quyết				
1	1.000028	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Sở Xây dựng

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân (đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe) nộp bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng.

b) Giải quyết TTHC:

- Tiếp nhận và kiểm tra thành phần hồ sơ:

+ Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ ngay trong ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn bằng văn bản để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả.

+ Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến: Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn bằng văn bản để tổ chức cá nhân bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

- Thẩm định hồ sơ và trả kết quả: Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng cấp giấy phép lưu hành xe; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trên tuyến, đoạn tuyến đường bộ đã được khảo sát, thiết kế, gia cường công trình đường bộ (nếu có), Sở Xây dựng được sử dụng báo cáo kết quả khảo sát, báo cáo kết quả hoàn thành gia cường công trình đường bộ trong thời gian 06 (sáu) tháng tính từ ngày lập báo cáo để phục vụ việc cấp giấy phép lưu hành xe cho các xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng có các thông số (gồm: kích thước bao ngoài, khối lượng toàn bộ của xe, tải trọng trục xe, cụm trục xe) tương đương hoặc nhỏ hơn phương tiện đã được cấp giấy phép lưu hành xe trước đó khi lưu hành trên tuyến, đoạn tuyến đường bộ này.

1.2. Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị theo mẫu quy định;

- Văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (đối với trường hợp quy định tại điểm b, điểm c và điểm d khoản 1 Điều 22 của Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng mà cơ quan, tổ chức có thẩm quyền không trực tiếp ký đơn đề nghị);
- Báo cáo kết quả khảo sát (đối với trường hợp phải khảo sát đường bộ) theo mẫu quy định;
- Báo cáo kết quả hoàn thành gia cường công trình đường bộ (đối với trường hợp phải gia cường công trình đường bộ).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng.
- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
- Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ.

1.8. Phí, lệ phí: Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
- Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ.
- Biểu mẫu báo cáo kết quả khảo sát đường bộ phục vụ lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
- Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
- Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Đáp ứng các quy định tại Điều 22, Điều 24 của Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

Mẫu: Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi: (tên cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị:

Địa chỉ: Điện thoại:

Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe (ghi cụ thể loại hình đề nghị: xe quá tải trọng hoặc xe quá khổ giới hạn hoặc xe quá tải trọng và quá khổ giới hạn hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường hoặc xe vận chuyển hàng siêu trọng hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường và siêu trọng) lưu hành trên đường bộ với các thông số sau:

1. Thông tin tổ hợp xe:		
Thông số kỹ thuật	Xe ô tô hoặc xe ô tô đầu kéo	Rơ moóc (RM)/ Sơ mi rơ moóc (SMRM)
Số Giấy chứng nhận kiểm định		
Biển số đăng ký (hoặc đăng ký tạm đối với trường hợp chưa hoàn thành việc đăng ký chính thức)		
Thời hạn kiểm định		
Khối lượng bản thân (kg)		
Khối lượng kéo theo thiết kế (kg)		
Khối lượng kéo theo cho phép tham gia giao thông (kg)		
Khối lượng hàng chuyên chở theo thiết kế (kg)		

Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông (kg)		
Khối lượng toàn bộ theo thiết kế (kg)		
Kích thước bao của tổ hợp (dài x rộng x cao) (m)		
2. Thông tin thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có):		
Tên (nhãn hiệu) thiết bị:		
Khối lượng bản thân của thiết bị (kg):		
Kích thước bao của thiết bị (dài x rộng x cao) (m):		
Tính năng của thiết bị (ghi theo thiết kế của nhà sản xuất):		
3. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:		
Loại hàng:		
Kích thước (D x R x C) m: Tổng khối lượng kg:		
4. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:		
Kích thước (D x R x C) m:		
Hàng vượt bên phải thùng xe: m	Hàng vượt phía trước thùng xe: ... m	
Hàng vượt bên trái thùng xe: m	Hàng vượt phía sau thùng xe: ... m	
Khối lượng toàn bộ của xe (gồm: khối lượng bản thân ô tô đầu kéo + khối lượng bản thân RM/SMRM + khối lượng thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có) + khối lượng số người ngồi trên xe + khối lượng hàng xếp trên xe): kg		
5. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:		
Trục đơn: ... tấn		
Cụm trục kép: ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = m		
Cụm trục ba: ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = m		
Trục khác (nếu có): tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = m		

6. Tuyến đường và thời gian vận chuyển:

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể nơi đi, nơi đến, tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, đi qua đường ngang tại Km...):

- Thời gian đề nghị lưu hành: từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

7. Sơ đồ xe thể hiện các kích thước: chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe đã xếp hàng và khoảng cách giữa các trục xe, chiều dài đuôi xe.

8. Lý do đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe: (ghi cụ thể lý do theo nội dung tương ứng tại khoản 1 Điều 22 của Thông tư này)

9. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép cam kết bảo đảm về: (a) tính chính xác của các thông tin cung cấp trong đơn đề nghị và hồ sơ; (b) tính hợp pháp của phương tiện và hàng hóa tại thời điểm đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe; (c) việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông và an toàn cho công trình đường bộ; (d) chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn giao thông trong quá trình lưu hành phương tiện được cấp giấy phép lưu hành trên đường bộ và khắc phục hậu quả (nếu có)...../.

....., ngày tháng ... năm ...
Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị
 (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu: Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH
XE BÁNH XÍCH TỰ HÀNH TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi: (tên cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe)

Tổ chức, cá nhân đề nghị:

Địa chỉ: Điện thoại:

Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe bánh xích tự hành trên đường bộ với các thông số sau:

1. Thông tin xe:

Thông số kỹ thuật	Xe bánh xích
Số Giấy chứng nhận kiểm định (nếu có)	
Biển số đăng ký (nếu có)	
Khối lượng toàn bộ theo thiết kế (kg)	

2. Tuyến đường và thời gian vận chuyển:

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể nơi đi, nơi đến, tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, đi qua đường ngang tại Km...):

- Thời gian đề nghị lưu hành: từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm ...

3. Sơ đồ xe thể hiện các kích thước: chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe.

4. Lý do đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe: (ghi cụ thể lý do theo nội dung tương ứng tại khoản 1 Điều 22 của Thông tư này)

5. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép cam kết bảo đảm về: (a) tính chính xác của các thông tin cung cấp trong đơn đề nghị và hồ sơ; (b) tính hợp pháp của phương tiện tại thời điểm đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe; (c) việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông và an toàn cho công trình đường bộ; (d) chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn giao thông trong quá trình lưu hành phương tiện được cấp giấy phép lưu hành trên đường bộ và khắc phục hậu quả (nếu có)

....., ngày tháng ... năm ...

Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu: Báo cáo kết quả khảo sát đường bộ phục vụ lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ

BIỂU MẪU
BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐƯỜNG BỘ
PHỤC VỤ LƯU HÀNH XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE QUÁ TẢI TRỌNG,
XE BÁNH XÍCH, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU
TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ

Gồm các nội dung thông tin tối thiểu sau:

I. Thông tin chung

1. Đơn vị thực hiện khảo sát:
2. Đơn vị vận chuyển:
3. Thông tin tổ hợp xe: *gồm ô tô đầu kéo, RM/SMRM, thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có)*
4. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:
 - Loại hàng:
 - Kích thước (D x R x C) m: Tổng khối lượng: kg.
5. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:
 - Kích thước (D x R x C) m:; Hàng vượt phía trước thùng xe: ... m.
 - Hàng vượt hai bên thùng xe: m; Hàng vượt phía sau thùng xe: m.
 - Khối lượng toàn bộ (*gồm khối lượng bản thân ô tô đầu kéo + khối lượng bản thân RM/SMRM + khối lượng thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có) + khối lượng số người ngồi trên xe + khối lượng hàng hóa*): Kg.
6. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:

Trục đơn: ... tấn.

Cụm trục kép: ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục: d = m.

Cụm trục ba: ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = ... m.

Trục khác (nếu có): ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = ... m.

II. Thông tin tuyến đường lưu hành

- Nơi đi: (*ghi đầy đủ, cụ thể*)
- Nơi đến: (*ghi đầy đủ, cụ thể*)

- Tuyến đường vận chuyển chiều đi (chiều về nếu có): (ghi đầy đủ, cụ thể nơi đi, nơi đến, tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, đi qua đường ngang tại Km...)

III. Tình trạng công trình trên tuyến bị hạn chế

Công trình trên tuyến bị hạn chế (nếu có):

TT	Tỉnh/Thành phố	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Thông tin giới hạn			Lý do hạn chế	Ghi chú
					Bề rộng hạn chế (m)	Chiều cao hạn chế (m)	Tải trọng hạn chế (tấn)		

IV. Kết quả tính toán, đánh giá kỹ thuật tuyến

1. Khả năng chịu tải của nền, mặt đường (đối với vận chuyển hàng siêu trọng):
2. Khả năng chịu tải và tình trạng kết cấu của công trình cầu, cống và công trình đường bộ khác (đối với vận chuyển hàng siêu trọng):
3. Chiều cao tĩnh không (đối với vận chuyển hàng siêu trường):
4. Các vị trí có nguy cơ mất an toàn giao thông (nếu có):

V. Hồ sơ, tài liệu kèm theo

- Sơ đồ tuyến đường vận chuyển:
- Biểu đồ, mô hình tính toán tải trọng (đối với vận chuyển hàng siêu trọng) hoặc báo cáo kỹ thuật liên quan:

VI. Phương án vận chuyển và phương án bảo đảm an toàn giao thông

VII. Kết luận và kiến nghị

- Giải pháp phương án vận chuyển (phân luồng, giờ cấm, bố trí người, phương tiện hỗ trợ,... nếu có):
- Các hạng mục công trình đường bộ cần gia cường trước khi vận chuyển (nếu có):
 Với kết quả khảo sát, phương án vận chuyển và phương án bảo đảm an toàn giao thông nêu trên, xe, tổ hợp xe bảo đảm an toàn khi đi trên tuyến và không làm ảnh hưởng đến các kết cấu cầu, mặt đường, công trình phụ trợ liên quan trên tuyến vận chuyển./.

....., ngày ... tháng ... năm...

Đại diện đơn vị thực hiện khảo sát

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu: Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ

**CƠ QUAN CẤP GIẤY
PHÉP LƯU HÀNH XE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/ GLHX - CQCP

..., ngày ... tháng ... năm

GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ

Có giá trị đến hết ngày ... tháng ... năm ...

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe (ghi cụ thể loại hình đề nghị: xe quá tải trọng hoặc xe quá khổ giới hạn hoặc xe quá tải trọng và quá khổ giới hạn hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường hoặc xe vận chuyển hàng siêu trọng hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường và siêu trọng) trên đường bộ ngày ... tháng năm của (tên tổ chức, cá nhân đứng đơn, địa chỉ)

Cho phép lưu hành xe (ghi cụ thể loại hình cho phép: xe quá tải trọng hoặc xe quá khổ giới hạn hoặc xe quá tải trọng và quá khổ giới hạn hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường hoặc xe vận chuyển hàng siêu trọng hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường và siêu trọng) ... **trên đường bộ của** (tên tổ chức, cá nhân chủ xe) ... **với các thông tin như sau:**

1. Thông tin tổ hợp xe:		
Thông số kỹ thuật	Xe ô tô hoặc xe ô tô đầu kéo	Rơ moóc (RM)/ Sơ mi rơ moóc (SMRM)
Số Giấy chứng nhận kiểm định		
Biển số đăng ký (đăng ký tạm đối với trường hợp chưa hoàn thành việc đăng ký chính thức)		
2. Thông tin thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có):		

Tên (nhãn hiệu) thiết bị:	
Khối lượng bản thân của thiết bị (kg):	
Kích thước bao của thiết bị (dài x rộng x cao) (m):	
Tính năng của thiết bị (ghi theo thiết kế của nhà sản xuất):	
3. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:	
Loại hàng:	
Kích thước (D x R x C) m: Tổng khối lượng: kg	
4. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:	
Kích thước (D x R x C) m:	Hàng vượt phía trước thùng xe: m
Hàng vượt hai bên thùng xe: m	Hàng vượt phía sau thùng xe: m
Khối lượng toàn bộ của xe: kg	
5. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:	
Trục đơn: tấn	
Cụm trục kép: tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục: d = m	
Cụm trục ba: tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = ... m	
Trục khác (nếu có): tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = m	

6. Tuyến đường vận chuyển:

- Nơi đi (ghi cụ thể Km /QL (ĐT)....., địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km)
- Nơi đến (ghi cụ thể Km /QL (ĐT)....., địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km)
- Các tuyến đường được đi: (ghi đầy đủ, cụ thể tên đoạn tuyến đường bộ được đi, các vị trí chuyển hướng (nút giao), đi qua đường ngang (nếu có), các điểm không chế từ nơi đi đến nơi đến)

7. Các quy định khi lưu hành xe trên đường bộ:

- Chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện phải tuân thủ các quy định của Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả RM/SMRM kéo theo); hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với RM/SMRM phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất; phải có cờ, đèn báo hiệu điểm nhô ra lớn nhất của kích thước bao ngoài của xe theo quy định.
- Khi lưu hành trên đường cao tốc và qua hầm đường bộ, trạm thu phí phải tuân thủ quy định về tốc độ, khoảng cách, làn đường và các quy định về quản lý, khai thác của công trình hoặc hướng dẫn của đơn vị quản lý công trình đó (nếu có).

- Khi qua cầu, xe chạy đúng (*tim hoặc làn*) với tốc độ Không dừng, đỗ xe trên cầu; không dừng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang.
- (*các quy định bảo đảm an toàn khác nếu cần thiết*) ...
- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của lực lượng kiểm soát giao thông trên đường bộ.

8. Số điện thoại liên hệ của cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe:/.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép;
- Cục Cảnh sát giao thông;
- Phòng Cảnh sát giao thông các tỉnh, thành phố có tuyến đường, đoạn đường mà phương tiện đi qua;
- Các Sở Xây dựng có liên quan;
- (các cơ quan, đơn vị khác có liên quan) ...;
- Lưu: VT.....

**Lãnh đạo cơ quan cấp giấy phép
lưu hành xe**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu: Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ**CƠ QUAN CẤP GIẤY
PHÉP LƯU HÀNH XE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/ GLHX - CQCP

..., ngày ... tháng ... năm

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE BÁNH XÍCH
TỰ HÀNH TRÊN ĐƯỜNG BỘ***Có giá trị đến hết ngày ... tháng... năm....*

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ ngày....tháng....năm..... của... *(tên tổ chức, cá nhân đứng đơn, địa chỉ)*.....

Cho phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ của *(tên tổ chức, cá nhân chủ xe)* ... với các thông tin như sau:

1. Thông tin xe:	
Thông số kỹ thuật	Xe bánh xích
Số Giấy chứng nhận kiểm định	
Biển số đăng ký (nếu có)	
Khối lượng toàn bộ của xe (kg)	
Kích thước bao của xe (dài x rộng x cao) (m)	

2. Tuyến đường lưu hành:

- Nơi đi *(ghi cụ thể Km /QL (ĐT)....., địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km)*

- Nơi đến *(ghi cụ thể Km /QL (ĐT), địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km)*

- Các tuyến đường được đi: (ghi đầy đủ, cụ thể tên đoạn tuyến đường bộ được đi, các vị trí chuyển hướng (nút giao), đi qua đường ngang (nếu có), các điểm không chế từ nơi đi đến nơi đến)

3. Các quy định khi lưu hành xe trên đường bộ:

- Chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện phải tuân thủ các quy định của Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
- Phải bảo đảm các điều kiện an toàn kỹ thuật của xe và phải lắp gùc cho bánh xích.
- Chạy phía bên phải của chiều đi, đúng tốc độ thiết kế của xe và không quá tốc độ quy định trên đường; nhường đường cho các phương tiện khác.
- Khi qua cầu phải đi đúng (tim hoặc làn) với tốc độ chậm, không dừng, đỗ trên cầu; không dừng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang.
- (các quy định bảo đảm an toàn khác nếu cần thiết).
- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

4. Số điện thoại liên hệ của cơ quan cấp Giấy phép lưu hành xe:/.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép;
- Cục Cảnh sát giao thông;
- Phòng Cảnh sát giao thông các tỉnh, thành phố có tuyến đường, đoạn đường mà phương tiện đi qua;
- Các Sở Xây dựng có liên quan;
- (các cơ quan, đơn vị khác có liên quan);
- Lưu: VT.....

Lãnh đạo cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)